

Điểm	Nhận xét

PHIẾU KIỂM TRA CUỐI NĂM

Năm học 2021 - 2022

Môn: Toán - Lớp 2

Thời gian làm bài: 40 phút

Họ và tên: Lớp: 2 Trường: Tiểu học Kiên Lao

Phần trắc nghiệm: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1. (M1- 1đ) (Bài 1 tr 32 Toán 2 – T2)

Thương của phép chia có số bị chia bằng 30 và số chia bằng 5 là :

- A. 4 B. 5 C. 6 D. 7

Câu 2. (M1- 1đ) (Bài 3 tr 61 Toán 2 – T2)

Số liền trước của số 680 là số:

- A. 679 B. 681 C. 669 D. 678

Câu 3. (M1- 1đ) (Bài 2 Tr 74 Toán 2- tập 2)

Số bé nhất có ba chữ số khác nhau là:

- A. 100 B. 101 C. 102 D. 123

Câu 4. (M1- 1đ) (Bài 1 Tr 132 Toán 2- tập 2)

Quãng đường từ nhà em đến trường dài khoảng:

- A. 1cm B. 1dm C. 1m D. 1km

Câu 5. (M2- 1đ) (Bài 3(Tr 133 Toán 2- tập 2)

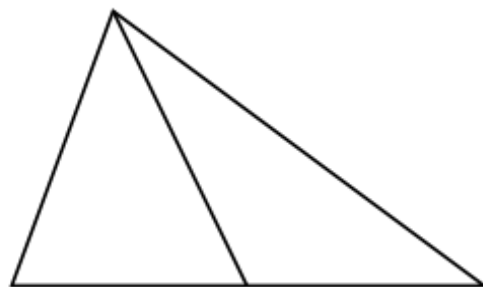
Hôm nay là thứ Tư ngày 15 tháng 3. Thứ Tư tuần sau sinh nhật bạn Núi là ngày nào?

- A. Ngày 21 tháng 3 B. Ngày 22 tháng 3 C. Ngày 24 tháng 3 D. Ngày 25 tháng 3

Câu 6. (M3- 1đ) (Toán 2 tập 2 tr 127)

Trong hình sau có bao nhiêu đoạn thẳng?

- A. 4 đoạn thẳng B. 5 đoạn thẳng
C. 6 đoạn thẳng D. 7 đoạn thẳng



II. Phần tự luận

Trình bày bài giải các bài toán sau:

Câu 7. (M1- 1đ) Đặt tính rồi tính (Bài 2 tr 80, bài 2 tr 117 Toán 2 – T2)

800+ 37	375+ 622	569 - 426	880 - 54

Câu 8. (M2- 1đ) Điền số thích hợp vào chỗ trống ? (Bài 1 Tr 76 Toán 2- tập 2)

7 dm =cm 60 cm = dm 600 cm = m 1 km =m

Câu 9. (M2- 1đ) Một trường tiểu học có 465 học sinh trong đó có 240 học sinh là nữ. Hỏi trường đó có bao nhiêu học sinh nam? (Bài 5 Tr 89 Toán 2- tập 2)

[illegible]

Câu 10. (M3- 1đ) Em hãy ghép ba thẻ số 4,0,5 thành các số có ba chữ số ? (Bài 5 Tr 112 Toán 2- tập 2)

[illegible]

HƯỚNG DẪN CHẤM TOÁN LỚP 2 CUỐI NĂM

Năm học: 2021 - 2022

Câu 1. Khoanh vào C(1 điểm).

Câu 2. Khoanh vào A(1 điểm).

Câu 3. (1 điểm) C

Câu 4. (1 điểm) D

Câu 5. (1 điểm) B

Câu 6. (1 điểm) C

Câu 7. Mỗi phép tính đặt tính và tính đúng được 0,25 điểm.

Câu 8. Mỗi ý đúng được 0,25 điểm.

Câu 9. (1 điểm)

Bài giải

Trường đó có số học sinh nam là: (0,25 điểm)

$$465 - 240 = 225 \text{ (học sinh) } (0,5 \text{ điểm})$$

Đáp số: 225 học sinh nam (0,25 điểm)

Câu 10. (1 điểm) Mỗi số đúng được 0,25 điểm.

450, 405, 540, 504.

Ma trận đề kiểm tra học kì II- lớp 2 Ma trận đề kiểm tra Toán cuối năm- lớp 2

Mạch kiến thức	Số câu Câu số Số điểm	Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng	
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
1. Số và phép tính	Số câu	3	1	1	1		1	4	3
	Số điểm	3	1	1	1		1	4	3
2. Hình học và đo lường:	Số câu	1			1	1		2	1
	Số điểm	1			1	1		2	1
3. Một số yếu tố thống kê và xác suất	Số câu			1				1	
	Số điểm			1				1	
Tổng số câu		5		3		2		6	4
Tổng số điểm		5		3		2		6	4
Tỉ lệ %		50%		30%		20%		60%	40%
